TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ GẠO** **TỈNH TIỀN GIANG** Bản án số: 04/2018/KDTM-ST Ngày: 24-5-2018 V/v tranh chấp "Hợp đồng mua bán tài sản"	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Thanh Phương**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Trương Hoàng Hoa**
2. Ông **Châu Vũ Bình**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Vĩnh Lộc-** Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo tham gia phiên toà: Ông **Phạm Minh Thanh**- Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 21/2018/TLST-DS ngày 06 tháng 02 năm 2018 về tranh chấp "Hợp đồng mua bán tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 88/2018/QĐXXST-DS ngày 07 tháng 5 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Nguyễn Hoàng N**, sinh năm 1983; (có mặt)

Địa chỉ: Ấp B, xã S, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2. Bị đơn: **Dương Thanh P,** sinh năm 1963; (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp B, xã S, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Trong đơn khởi kiện ngày 01-02-2018 và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, anh Nguyễn Hoàng N trình bày:

Ngày 13-02-2015 anh Dương Thanh P có mua thức ăn gia súc (heo) nhiều lần với hình thức trả dần (gối đầu) đến ngày 12-9-2017 thì anh P không còn lấy thức ăn nữa. Ngày 25-01-2018 anh P thống nhất số nợ còn lại 206.357.000 đồng và đồng ý thỏa thuận chịu lãi 1%/tháng với số nợ còn lại. Tuy nhiên anh P không thực hiện việc trả nợ.

Nay anh N yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết buộc anh P phải trả 206.357.000 đồng tiền mua bán thức ăn và yêu cầu tính lãi với mức lãi suất 1%/tháng, tính lãi từ ngày 25-01-2018. Yêu cầu trả một lần khi án có hiệu lực pháp luật.

* Bị đơn anh Dương Thanh P trình bày:

Anh P thừa nhận có mua thức ăn gia súc (thức ăn heo) của anh Nguyễn Hoàng N từ năm 2015 theo anh N trình bày, mục đích để chăn nuôi heo. Tuy nhiên do chăn nuôi bị thất bại nên hiện nay còn nợ anh N 206.357.000 đồng. Nay anh P đồng ý trả số nợ trên cho anh N nhưng xin trả dần 04 tháng trả 30.000.000 đồng đến khi hết nợ.

Tại phiên tòa: Anh N vẫn giữ yêu cầu anh P phải trả 206.357.000 đồng tiền mua bán thức ăn và yêu cầu tính lãi với mức lãi suất 1%/tháng, tính lãi từ ngày 25-01-2018. Yêu cầu trả một lần khi án có hiệu lực pháp luật.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo tham gia phiên tòa có ý kiến phát biểu:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, nguyên đơn, bị đơn trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là thực hiện đúng với quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Buộc anh Dương Thanh P phải trả cho anh N số tiền 206.357.000 đồng tiền mua bán thức ăn và tính lãi theo hai bên thỏa thuận với mức lãi suất 1%/tháng, tính lãi từ ngày 25-01-2018.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét toàn diện các chứng cứ, ý kiến của các đương sự.

[1] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với bị đơn là tranh chấp phát sinh trong hoạt động kinh doanh thương mại giữa cá nhân với cá nhân và đều có mục đích lợi nhuận được quy định tại khoản 1 Điều 30 Bộ luật Tố tụng dân sự, nên quan hệ tranh chấp giữa Nguyễn Hoàng N và Dương Thanh P thuộc tranh chấp "Hợp đồng mua bán tài sản"; Bị đơn trên địa bàn huyện Chợ Gạo, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì thẩm quyền giải quyết vụ án là của Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo.

[2] Bị đơn anh Dương Thanh P có đơn xin vắng mặt, căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh P.

[3] Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy:

Ngày 13-02-2015 anh Dương Thanh P có mua thức ăn gia súc (thức ăn nuôi heo) nhiều lần với hình thức trả dần (gối đầu). Do đó căn cứ vào Điều 4 Luật Thương mại và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ kiện, đã có cơ sở xác định giữa nguyên đơn và bị đơn đã thiết lập hợp đồng mua bán hàng hóa (hợp đồng mua bán tài sản) được quy định tại Điều 24 Luật Thương mại, Điều 430 Bộ luật Dân sự.

Hai bên thực hiện việc mua bán đến ngày 12-9-2017 thì anh P không còn lấy thức ăn, đến ngày 25-01-2018 giữa anh N và anh P thống nhất số nợ còn lại 206.357.000 đồng. Như vậy anh P đã vi phạm nghĩa vụ trả tiền theo quy định tại Điều 50 Luật Thương mại và Điều 440 Bộ luật Dân sự.

Xét ý kiến trình bày xin trả 04 tháng trả 30.000.000 đồng đến khi hết nợ của anh P, không được anh N chấp nhận, không phù hợp với quy định pháp luật, nên không có cơ sở để Hội đồng chấp nhận.

Giữa anh N và anh P có thỏa thuận anh P chịu tiền lãi 1% trên số tiền còn nợ, sự thỏa thuận trên không trái quy định pháp luật, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với Điều 306 Luật Thương mại và Điều 357 Bộ luật Dân sự.

Anh N yêu cầu tính lãi kể từ ngày 25-01-2018 đến ngày xét xử, như vậy tiền lãi được tính như sau: 206.357.000 đồng x 1% x 03 tháng 29 ngày = 8.185.480 đồng (tạm tính đến ngày xét xử).

Từ phân tích, nhận định trên xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Cần buộc anh Dương Thanh P phải trả cho anh Nguyễn Hoàng N tổng cộng số tiền 214.542.480 đồng (gốc 206.357.000 đồng, lãi 8.185.480 đồng). Trả một lần khi án có hiệu lực pháp luật.

[4] Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên là phù hợp với quá trình thực hiện giải quyết vụ án, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về án phí: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên bị đơn phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 30, b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 4, 24, 50, 306, 317, 319 Luật Thương mại; Điều 357, 430, 440 của Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UNTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Nguyễn Hoàng N.

Buộc anh Dương Thanh P phải trả cho anh Nguyễn Hoàng N tổng cộng số tiền 214.542.480 đồng (gốc 206.357.000 đồng, lãi 8.185.480 đồng). Trả một lần khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị đơn không thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì hàng tháng anh Phong còn phải chịu lãi đối với số tiền chậm trả được tính lãi theo thỏa thuận giữa hai bên với mức lãi suất 1%/tháng tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

2. Về án phí:

Anh Dương Thanh P phải chịu 10.727.000 (mười triệu bảy trăm hai mươi bảy nghìn) đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Hoàn lại cho nguyên đơn 5.778.000 (năm triệu bảy trăm bảy mươi tám nghìn) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 36277 ngày 06-02-2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; BỊ đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết. Để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh TG;
- VKSND huyện Chợ Gạo;
- Chi cục THADS huyện Chợ Gạo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

Trần Thanh Phương